

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2020/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho Dân quân và mức phụ cấp hàng tháng cho Áp đội trưởng, Khu đội trưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 282/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho Dân quân và mức phụ cấp hàng tháng cho Áp đội trưởng, Khu đội trưởng địa bàn tỉnh Tiền Giang; Báo cáo thẩm tra số 123/BC-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho Dân quân và mức phụ cấp hàng tháng cho Áp đội trưởng, Khu đội trưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

- Dân quân tại chỗ; dân quân cơ động; dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế và dân quân thường trực (trừ dân quân thuộc hải đội dân quân thường trực);

- Áp đội trưởng, Khu đội trưởng;

- Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc cấp, quản lý, sử dụng kinh phí trợ cấp, phụ cấp cho Dân quân và Áp đội trưởng, Khu đội trưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Mức trợ cấp ngày công lao động cho Dân quân và mức phụ cấp hàng tháng cho Áp đội trưởng, Khu đội trưởng

1. Dân quân khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt được hưởng trợ cấp, cụ thể:

- Được trợ cấp ngày công lao động: 128.000 đồng/người/ngày;

- Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì mức trợ cấp tăng thêm là 64.000 đồng/người/ngày.

2. Áp đội trưởng, Khu đội trưởng được hưởng mức phụ cấp hàng tháng: 1.000.000 đồng/người.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang khoá IX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 08/2011/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho Dân quân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Nghị quyết số 09/2011/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp hàng tháng và chế độ hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội đối với Chỉ huy phó quân sự cấp xã và Ấp, Khu đội trưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang./.

Nơi nhận:

- UB.Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, LĐTB&XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh uỷ;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh